

Bản án số: 1230/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 07/9/2023

V/v: Tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Quốc Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

2. Bà Võ Thị Mai

-Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Lê Quỳnh Thư –Thư ký Tòa án nhân dân quận
Gò Vấp.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh: Không tham gia.

Ngày 07 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Gò Vấp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 958/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2023 về “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 540/2023/QĐXXST-HN ngày 17 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 387/2023/QĐST-HN ngày 30 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Đăng K, sinh năm 1985; Địa chỉ: Số 141 N, Phường X, Quận Y, TP. H. (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Bị đơn: Bà Lê Thụy Thúy V, sinh năm 1989; Địa chỉ: Số 377/12 T, Phường X1, quận G, TP. H (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Thị G1, sinh năm 1969; Địa chỉ: Số 377/12 T, Phường X1, quận G, TP. H. (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên ông Lê Đăng K trình bày:

Ông và bà Lê Thụy Thúy V đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 944/2022/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo đó, Tòa án nhân dân Quận 12 đã công nhận sự thỏa thuận của ông K và bà V cụ thể: Giao con chung tên Lê Vi Bảo K1, sinh ngày 08 tháng 9 năm 2014 cho bà V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi thành niên. Bà V được công nhận quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung nhưng thực tế bà không chăm

lo, chăm sóc, giáo dục cũng như đưa đón trẻ K1 đi học, bà thường xuyên vắng mặt tại nhà. Bà V giao tất cả những việc này cho bà Phạm Thị G1, là mẹ ruột của bà V, bà ngoại của trẻ K1. Hiện nay bà G1 tuổi đã cao, ngày càng già yếu và bà còn có những công việc nhất định nên không thể trực tiếp chăm lo đầy đủ mọi mặt cho cháu Khanh. Do đó, nay ông khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân quận Gò Vấp thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu giao cháu Lê Vi Bảo K1, sinh ngày 08 tháng 9 năm 2014 cho ông trực tiếp nuôi dưỡng. Ông K không yêu cầu bà V cấp dưỡng nuôi con.

Quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị G1 trình bày:

Sau khi ông K và bà V ly hôn với nhau theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 944/2022/QĐST-HNGĐ ngày 02/8/2022 của Tòa án nhân dân Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh, con của bà (tức bà V) được giao là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lê Vi Bảo K1, sinh ngày 08 tháng 9 năm 2014. Tuy nhiên bà V đã không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng mà giao cháu cho bà chăm nom.

Đến nay, sức khỏe của bà ngày càng yếu, thường xuyên đau ốm, tuổi già lại không có việc làm nên bà không có khả năng chăm sóc, cũng như đưa đón cháu Khanh đi học. Ngoài ra, bà V đang mang thai với người khác và không thường xuyên sinh sống tại nhà, không quan tâm cũng như phụ giúp bà trong việc chăm lo cháu K1 nên việc nuôi dưỡng cháu Khanh đã khó khăn nay càng khó khăn hơn. Bà rất thương cháu nhưng nếu để cháu Khanh tiếp tục chung sống với bà sẽ không được phát triển toàn diện và thiếu thốn tình cảm của cả cha, mẹ, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tâm lý, trí tuệ của cháu.

Trong khoảng thời gian qua, bố của cháu là ông Lê Đăng K đã luôn bên cạnh chia sẻ, động viên cháu và theo như bà biết thì ông K có việc làm và mức thu nhập ổn định, cũng như có điều kiện kinh tế để chăm lo tốt về mọi mặt cho cháu Khanh.

Nhằm đảm bảo quyền và lợi ích tốt nhất cho cháu K1 cũng như để cháu bà được sống trong tình thương của cha và có điều kiện tốt nhất để phát triển sau này, bà đồng ý và không có ý kiến với yêu cầu thay đổi người nuôi con của ông Lê Đăng K.

Tại phiên tòa, ông K, bà G1 đều có đơn xin vắng mặt và giữ nguyên ý kiến và yêu cầu nêu trên.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng gồm, thông báo thụ lý, giấy triệu tập đương sự, thông báo phiên họp kiểm tra giao nộp chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa theo quy định của pháp luật; tuy nhiên bà Lê Thụy Thúy V vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến trình bày cũng như yêu cầu của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Tòa án nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, thủ tục tố tụng:

Ông Lê Đăng K khởi kiện yêu cầu được quyền nuôi con chung là trẻ Lê Vi Bảo Khanh. Đây là tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo khoản 3 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Bà Lê Thụy Thúy V có địa chỉ cư trú tại số 377/12 T, Phường 11, quận G, TP. H nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận Gò Vấp theo quy định tại khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về thủ tục xét xử vắng mặt đương sự:

Bà Lê Thụy Thúy V đã được Tòa án nhân dân quận Gò Vấp tổng đạt giấy triệu tập đương sự, thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo về kết quả việc kiểm tra giao nộp chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa thông qua người thứ ba là bà Phạm Thị G1 (mẹ ruột của bà V) theo khoản 5 Điều 177, Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nhưng bà V vắng mặt không lý do. Ông K, bà G1 có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; Căn cứ quy định Điều 227; Khoản 1, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông Lê Đăng K, bà Phạm Thị G1 và bà Lê Thụy Thúy V.

[2] Về yêu cầu của nguyên đơn:

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa, bà Lê Thụy Thúy V đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, không có lời khai và các tài liệu, chứng cứ giao nộp cho Tòa án để thể hiện ý kiến hay yêu cầu của mình, như vậy bà Lê Thụy Thúy V đã tự tước bỏ quyền được chứng minh của mình nên phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử căn cứ vào lời khai, các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cung cấp có trong hồ sơ vụ án làm chứng cứ để xem xét theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 944/2022/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2022, đã công nhận bà Lê Thụy Thúy V được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là trẻ Lê Vi Bảo K1, sinh ngày 08 tháng 9 năm 2014 đến khi thành niên. Đồng thời, khi cần thiết vì quyền lợi mọi mặt của con, đôi bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Căn cứ các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện bà Lê Thụy Thúy V đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Vi Bảo K1 mà giao cho bà ngoại của cháu là bà Phạm Thị G1 trực tiếp chăm sóc kể từ khi ly hôn với ông Lê Đăng K đến nay. Điều này được chứng minh qua lời trình bày và xác nhận của bà Phạm Thị G1 (mẹ ruột của bà V) đồng thời cũng là người trực tiếp chăm sóc giáo dục cháu Khanh hiện nay. Tuy nhiên, vì sức khỏe ngày càng yếu, thường xuyên đau ốm và tuổi già không có việc làm nên bà G1 không có khả năng nuôi dưỡng cháu Khanh một cách tốt nhất. Do đó, có cơ sở cho rằng bà

Lê Thụy Thúy V đã không thực hiện đúng nghĩa vụ của người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung được ghi nhận tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 944/2022/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2022, cũng như không thể đảm bảo quyền lợi mọi mặt cho trẻ Lê Vi Bảo Khanh.

Tại Bản tự khai của trẻ Lê Vi Bảo Khanh có nội dung: *“Hiện tại cháu đang sống cùng bà ngoại là bà Phạm Thị G1. Hằng ngày, bố của cháu là ông K đưa cháu đi học. Chiều bà ngoại sẽ đón cháu về tắm rửa, chăm sóc và cho cháu ăn uống. Do mẹ cháu (bà V) không thường xuyên chăm sóc cháu nên cháu Khanh có nguyện vọng được ở với bố là ông Lê Đăng K”*. Qua đó, nhận thấy trẻ Khanh có nguyện vọng được ở cùng với ông K. Mặt khác cũng ghi nhận trong suốt khoảng thời gian qua, ông Lê Đăng K đã luôn đưa đón cháu đi học và ở bên cạnh chia sẻ, động viên cháu Khanh về mọi mặt trong khi bà V không thường xuyên chăm sóc cho cháu. Hơn nữa, theo lời trình bày của bà Phạm Thị G1 thì ông K đang có việc làm và mức thu nhập ổn định nên có khả năng đảm bảo việc chăm sóc, giáo dục đầy đủ và toàn diện cho trẻ Lê Vi Bảo K1. Căn cứ vào điểm b Khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình quy định: *“Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con được giải quyết khi có một trong các căn cứ sau đây: Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con”*. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông Lê Đăng K về việc yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung là trẻ Lê Vi Bảo K1; tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với bà V do ông K không có yêu cầu..

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn ông Lê Đăng K được chấp nhận nên bị đơn bà Lê Thụy Thúy V phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng. Ông Lê Đăng K tự nguyện chịu thay án phí cho bà V nên Hội đồng xét xử ghi nhận và căn trừ vào tiền tạm ứng ông K đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 272 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Đăng K về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Giao con chung tên Lê Vi Bảo K1, sinh ngày 08 tháng 9 năm 2014 cho ông Lê Đăng K nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cho đến khi trẻ K1 đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với bà Lê Thụy Thúy V do ông Lê Đăng K không có yêu cầu.

Bà V được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con chung khi cần thiết, hoặc khi có lý do chính đáng, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2. Về án phí: án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng bà Lê Thụy Thúy V phải chịu. Bà Lê Thụy Thúy V phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng.

Hoàn lại 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, tiền tạm ứng án phí cho ông Lê Đăng K theo Biên lai thu tiền số 0012111 ngày 27 tháng 7 năm 2023.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được niêm yết, tổng đạt hợp lệ bản án.

4. Về nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân q. GV;
- Chi cục Thi hành án dân sự q. GV;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Quốc Việt